

ĐỀ CƯƠNG BÀI GIẢNG

BÀI 1 : VÁY CĂN BẢN

A.Mục tiêu:

Về kiến thức

- Mô tả được đặc điểm hình dáng váy căn bản
- Áp dụng được công thức thiết kế chi tiết thân sau váy căn bản

Về kỹ năng

- Tính toán chính xác công thức thiết kế thân sau
- Vẽ chính xác, đúng kỹ thuật các đường cong, đường thẳng của chi tiết thân sau váy căn bản.

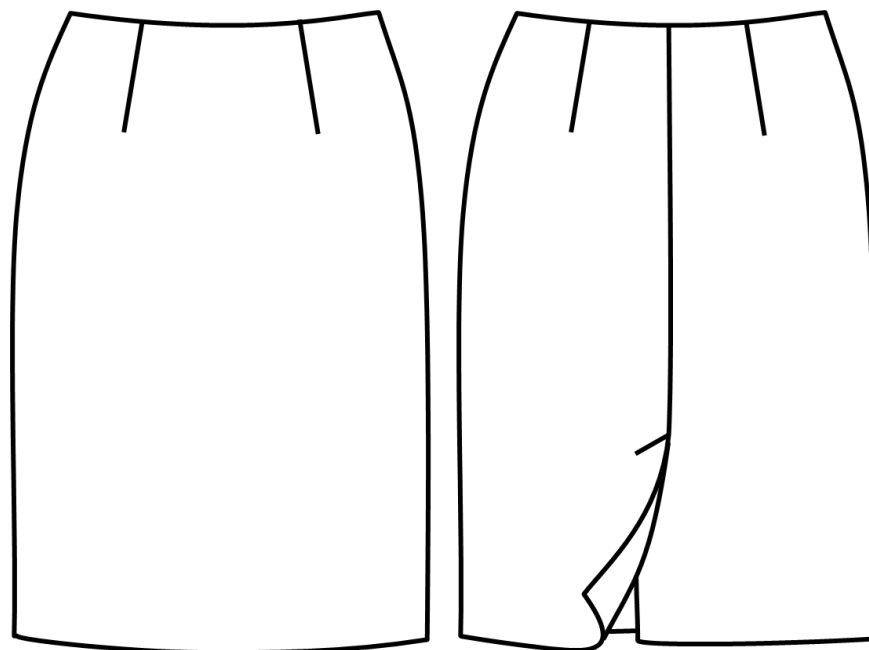
Về thái độ

- Học tập nghiêm túc, lắng nghe giảng phát biểu xây dựng bài
- Tích cực rèn luyện tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong học tập, trong hoạt động nhóm

B.Nội dung:

I. Đặc điểm hình dáng:

Váy dài đến gối (ngắn hơn hoặc dài hơn tùy ý), lưng liền có hai pen trên thân trước và thân sau, dây kéo trên đường xẻ thân sau.



Mặt trước

Mặt sau

Hình 1.1: Hình dáng sản phẩm

II. Phương pháp thiết kế:

1. Ni mẫu (Số đo thực tế)

- Dài váy: cm
- Vòng eo: cm
- Vòng mông: cm

2. Phương pháp tính vải

- Khố vải $0,9 \text{ m} = 2 \text{ dài váy} + \text{lai} + \text{đường may}$
- Khố vải $1,2 \text{ đến } 1,6 \text{ m} = 1 \text{ dài váy} + \text{lai} + \text{đường may}$

3. Thiết kế :

3.1: Thiết kế thân sau:

Xếp hai biên trùng nhau, từ biên vải đo vào 4 cm làm nếp, đường biên quay về phía người cắt, vẽ lưng phía tay phải, vẽ lai phía tay trái.

AB : Dài váy = số đo.

$OO_1 = 10 \text{ cm}$.

AM : Hạ mông = $\frac{2}{10} M + 1 \text{ cm}$.

MD: Ngang mông = $\frac{1}{4} M + 1 \text{ cm}$.

AC : Ngang eo = $\frac{1}{4} \text{ eo} + 2 \text{ cm}$.

BL : Ngang lai = Ngang mông.

$CC_1 : 0.5 \text{ cm}$

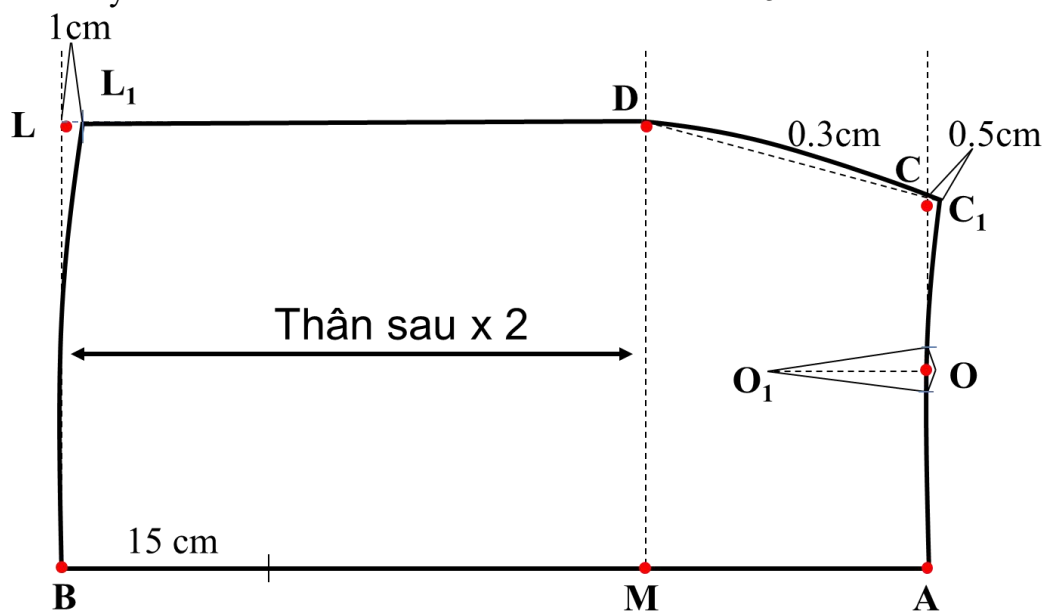
LL_1 Giảm sườn = 1 cm .

Vẽ plus : O là trung điểm AC

$C_1D = 0.3 \text{ cm}$

Từ O lấy ra mỗi bên 1 cm .

Xẻ tà: 15 cm



Hình 1.2: Thiết kế thân sau